

BẢN TIN HÀNG NGÀY

7 Tháng 8 2025

Vẫn khá nhiều mã tăng trần

- Vn-Index mở cửa tăng hơn 10 điểm, sau đó giảm dần về tham chiếu trong phiên sáng, nhưng lại tăng dần trong phiên chiều, và đóng cửa tăng 8 điểm
- Số mã tăng gấp 2 lần số mã giảm
- Tuy vậy, VIC VHM VCB đều giảm điểm, là lý do khiến Vn-Index không tăng quá mạnh, 3 mã này khiến Vn-Index giảm 6.5 điểm
- Có 15 mã tăng trần trên HOSE như TPB VPB DPM TDH CII FCN DXS
- Các nhóm ngành tăng mạnh là ngân hàng, bất động sản, thép, dệt may, khu công nghiệp, phân bón, và cảng biển
- Tóm lại, vẫn rất nhiều cổ phiếu tăng mạnh, ngược lại, VHM VIC VCB khiến Vn-Index không thể tăng cao
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng 14.1% so với ngày trước đó

Đồ thị Vn-Index 3 tháng

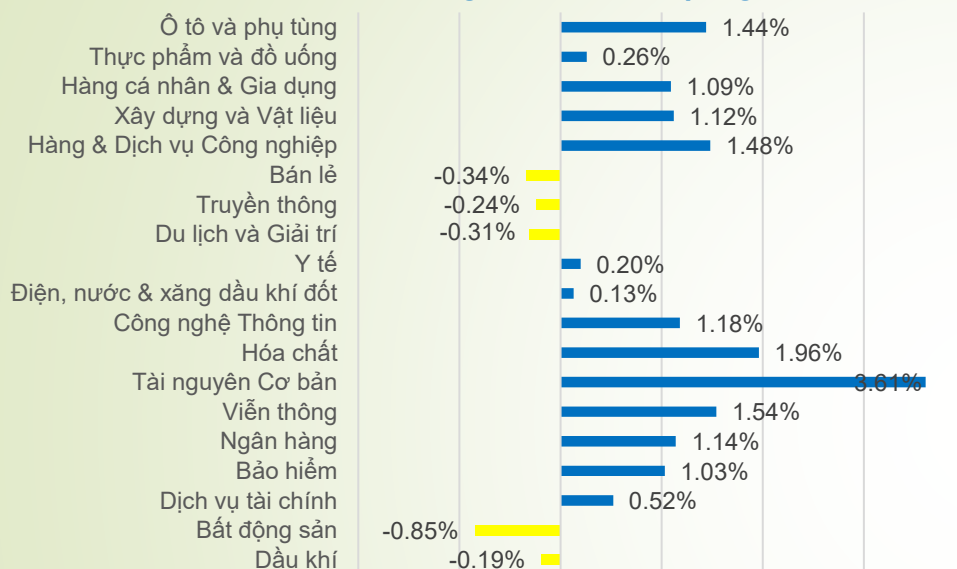


Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,581.8	270.9	108.4
(+/-)	8.1	2.2	0.94
(%)	0.51%	0.82%	0.87%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	1,586	127	77
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	41,334	2,209	972
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	116	29	(5)
Số mã tăng	223	102	169
Số mã giảm	106	73	91
Số mã giá không đổi	47	64	94

Nhận định thị trường

Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	31.82	1.30
2	Nguyên vật liệu	18.88	1.68
3	Công nghiệp	15.00	2.19
4	Hàng Tiêu dùng	15.75	2.34
5	Dược phẩm và Y tế	16.13	1.59
6	Dịch vụ Tiêu dùng	21.65	4.42
7	Viễn thông	31.47	5.88
8	Tiện ích Cộng đồng	14.42	1.75
9	Tài chính	19.39	1.97
10	Ngân hàng	10.41	1.66
11	Công nghệ Thông tin	20.09	4.10

- Dòng tiền về cơ bản vẫn đang rất mạnh, các yếu tố vĩ mô vô cùng thuận lợi, chúng tôi vẫn tiếp tục đánh giá kịch bản tích cực
- Diễn biến phiên hôm nay thì đương nhiên vẫn là rất tích cực: Vn-Index tiếp tục tăng điểm, dòng tiền lan tỏa ở nhiều cổ phiếu, số lượng mã tăng gấp 2 lần số mã giảm
- Vn-Index có giảm nhẹ giữa ngày giao dịch, theo chúng tôi có 2 lý do: 1) Lượng hàng của phiên giao dịch lịch sử ngày 5/5 về tài khoản cũng khiến nhà đầu tư lo lắng, và 2) Đầu phiên sáng, UBCK yêu cầu giám sát chặt cổ phiếu tăng giảm mạnh, xác định giao dịch bất thường, cũng khiến 1 số cổ phiếu có tính đầu cơ cao chịu tác động tâm lý ngắn hạn
- Tuy vậy, dòng tiền rõ ràng là đang rất mạnh, điều chỉnh vẫn là cơ hội để mua vào cổ phiếu. Nhóm ngành ưa thích hiện tại: Bank-chứng-thép- bất động sản

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
TPB	6.87%	DXS	6.58%	VDS	6.91%	ANV	6.92%	CII	6.69%	HPG	5.17%	NT2	2.10%	DPM	6.84%
VPB	6.83%	KDH	6.41%	ORS	6.90%	ASM	3.81%	HHV	4.92%	NKG	3.69%	BWE	1.53%	DCM	3.64%
MSB	5.86%	IJC	3.72%	FTS	3.63%	FMC	2.34%	VCG	1.93%	HSG	3.43%	POW	1.02%	GVR	2.81%
BID	2.41%	HDG	3.34%	AGR	3.37%	DBC	1.34%	CTD	1.47%	DHC	0.79%	PGD	0.55%	DPR	1.49%
OCB	2.26%	SIP	3.11%	BSI	2.89%	SBT	0.83%	BMP	0.57%	PTB	0.56%	PPC	0.45%	AAA	1.07%
STB	0.92%	KBC	2.41%	TVS	2.51%	PAN	0.43%	CTR	0.54%	ACG	-0.26%	TMP	0.32%	PHR	0.81%
HDB	0.88%	DIG	2.32%	HCM	1.44%	MSN	0.26%	VGC	0.54%			VSH	0.31%	VFG	0.51%
ACB	0.83%	PDR	2.31%	BCG	1.11%	SAB	-0.21%	HTI	-0.44%			GEG	0.29%	CSV	0.28%
CTG	0.74%	DXG	2.23%	DSC	0.82%	BAF	-0.43%	PC1	-0.57%			REE	0.00%	DGC	0.00%
SHB	0.53%	CRE	2.11%	DSE	0.78%	KDC	-0.55%					HNA	0.00%		
TCB	0.52%	SZC	2.04%	EVF	0.35%	VNM	-0.65%					SHP	0.00%		
MBB	0.49%	TCH	1.47%	CTS	-0.12%	HAG	-0.66%					GAS	-0.29%		
NAB	0.33%	SJS	1.43%	VCI	-0.21%	MCM	-0.68%					PGV	-0.50%		
VIB	0.26%	VRE	1.33%	SSI	-0.42%	VHC	-0.83%					CHP	-0.59%		
LPB	-0.83%	BCM	1.29%	VIX	-0.53%	VCF	-0.94%					TDM	-0.69%		
VCB	-0.96%	HDC	0.99%	VND	-1.46%	BHN	-2.78%								
SSB	-1.00%	NLG	0.96%												
EIB	-1.09%	NVL	0.00%												
		KOS	0.00%												
		QCG	-0.36%												
		VPI	-1.12%												
		VHM	-2.56%												
		VIC	-2.95%												

Giao dịch khối ngoại

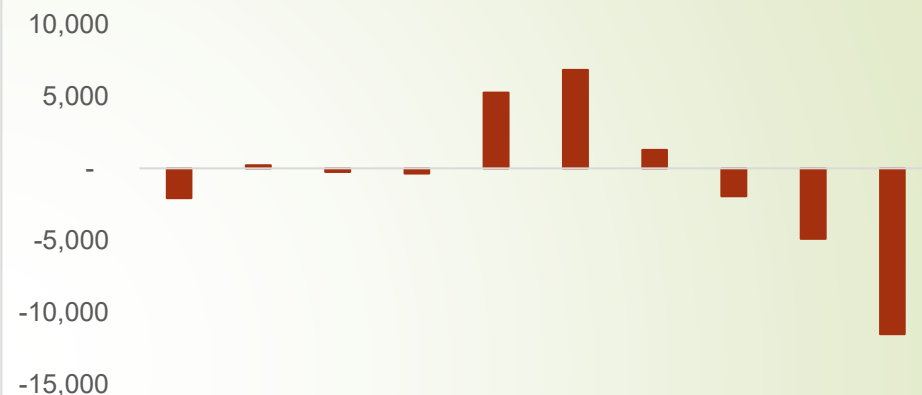
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	VPB	HOSE	553.73	110.95	442.78
2	HPG	HOSE	514.45	128.33	386.12
3	TPB	HOSE	169.60	40.53	129.07
4	STB	HOSE	221.11	113.24	107.87
5	CII	HOSE	97.72	15.06	82.67
6	MWG	HOSE	203.14	137.99	65.15
7	GMD	HOSE	186.60	125.28	61.31
8	KBC	HOSE	80.52	26.63	53.90
9	DCM	HOSE	85.13	31.51	53.62
10	SHB	HOSE	131.45	90.08	41.37
11	CEO	HNX	34.70	1.05	33.65
12	SIP	HOSE	33.71	0.19	33.53
13	SHS	HNX	68.74	37.00	31.75
14	HAG	HOSE	28.25	1.43	26.82
15	SSI	HOSE	110.85	84.59	26.26

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	FPT	HOSE	162.24	530.06	- 367.82
2	GEX	HOSE	22.73	180.62	- 157.89
3	VCB	HOSE	55.66	182.54	- 126.89
4	VIX	HOSE	43.69	155.80	- 112.11
5	VHM	HOSE	150.72	253.06	- 102.35
6	E1VFN30	HOSE	3.07	98.40	- 95.33
7	MSN	HOSE	15.33	97.49	- 82.16
8	VND	HOSE	3.09	82.26	- 79.17
9	FUEVFN30	HOSE	0.30	65.25	- 64.95
10	DBC	HOSE	26.83	89.69	- 62.86
11	VNM	HOSE	9.44	58.80	- 49.36
12	VCI	HOSE	13.05	53.38	- 40.33
13	KDH	HOSE	18.10	55.39	- 37.29
14	ACV	UPCoM	6.43	41.04	- 34.61
15	CTR	HOSE	6.74	38.44	- 31.70

Cập nhật vĩ mô

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	66.96	-1.01%	-8.57%	-10.29%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	64.41	-1.15%	-7.99%	-10.19%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	3,433.60	1.53%	4.18%	30.01%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,239	0.03%	0.00%	3.71%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,400	-0.08%	0.08%	3.32%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,480	0.00%	0.11%	2.44%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	5.48%	0.26%	1.15%	1.44%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	2.54%	0.05%	0.06%	0.42%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	2.67%	0.05%	0.08%	0.50%

Ông Trump nâng thuế quan với Ấn Độ lên 50% vì mua dầu thô Nga

Mức thuế quan bổ sung đối với Ấn Độ sẽ có hiệu lực trong 21 ngày tới.

Thủ tướng yêu cầu NHNN khẩn trương thí điểm bỏ 'room' tín dụng từ năm 2026

Thủ tướng yêu cầu NHNN phải khẩn trương xây dựng có lộ trình và thí điểm việc gỡ bỏ biện pháp giao chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng để thực hiện từ năm 2026.

Thủ tướng: Bộ Tài chính khẩn trương triển khai biện pháp cần thiết để nâng hạng TTCK

Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu Bộ Tài chính khẩn trương triển khai ngay các biện pháp cần thiết để nâng hạng thị trường chứng khoán từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi, tạo điều kiện thuận lợi cho việc huy động vốn phát triển kinh tế đất nước.

Bản tin doanh nghiệp



Vint

Lò cao số 1 của Hòa Phát Dung Quất 1 vận hành trở lại

Hiện nay, Khu liên hợp Hòa Phát Dung Quất đang vận hành 5 lò cao, trong đó có 4 lò của Dự án Hòa Phát Dung Quất 1.



Từ Landmark 81 đến nhà máy 2 tỷ USD của VinFast: Một cái tên luôn được Vingroup ‘chọn mặt gửi vàng’

Cotecons (CTD) – nhà thầu từng xây Landmark 81 – tiếp tục ghi dấu ấn tại dự án nhà máy ô tô điện 500 triệu USD của VinFast (Ấn Độ), củng cố vị thế “người nhà” được Vingroup ưu tiên giao các dự án tỷ USD.



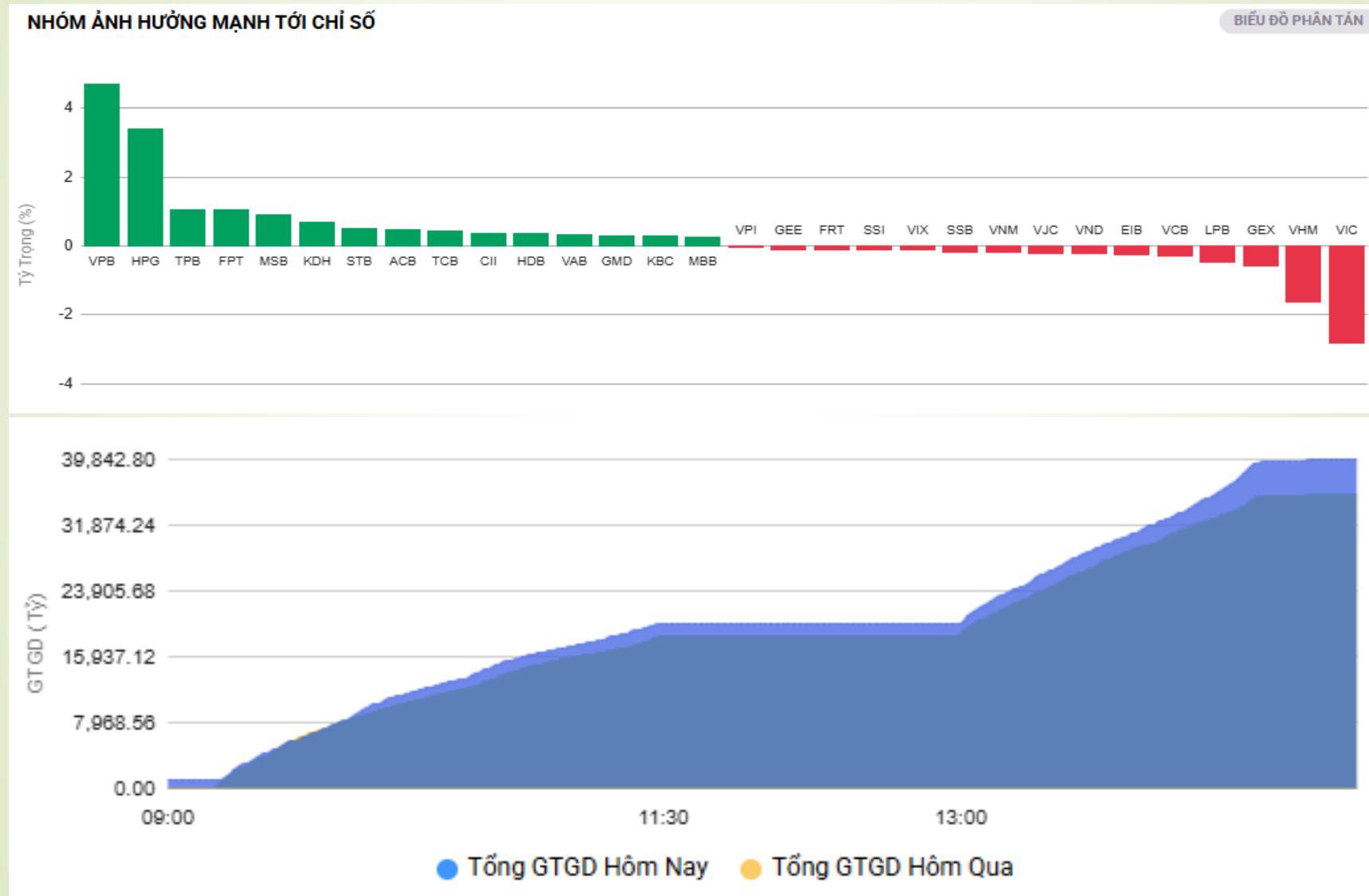
Novaland (NVL) muốn phát hành thêm 151 triệu cổ phiếu để hoán đổi nợ, giá 40.000 đồng/cp

NVL dự kiến xử lý 13 mã trái phiếu đã phát hành trong giai đoạn 2021 - 2023, với thời gian đáo hạn chủ yếu rơi vào các năm 2023 - 2025, tổng giá trị dư nợ gốc lên tới 6.074 tỷ đồng. Số cổ phiếu phát hành này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng một năm.

Lịch sự kiện

Mã	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
BMC	07/25/2025	07/24/2025	08/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13.00%	1,300
NSC	08/01/2025	07/31/2025	08/14/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
TIP	08/08/2025	08/07/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
TIP	08/08/2025	08/07/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
PMB	07/31/2025	07/30/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
PRE	07/30/2025	07/29/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.50%	450
NBC	08/05/2025	08/04/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
VID	08/05/2025	08/04/2025	08/19/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
BRC	08/06/2025	08/05/2025	08/20/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
VFG	08/05/2025	08/04/2025	08/20/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
MDC	08/04/2025	08/01/2025	08/22/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
SZB	07/22/2025	07/21/2025	08/22/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000
SMB	08/15/2025	08/14/2025	08/25/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
LHG	07/28/2025	07/25/2025	08/25/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19.00%	1,900
SHS	04/25/2025	04/24/2025	08/25/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
SMT	08/11/2025	08/08/2025	08/26/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
GTA	08/18/2025	08/15/2025	08/27/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
HAH	08/08/2025	08/07/2025	08/28/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
TOT	08/14/2025	08/13/2025	08/29/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
NNC	08/08/2025	08/07/2025	08/29/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000

Số liệu thị trường



Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá	Khuyến nghị	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu	Giá mục tiêu (điều chỉnh)	Giá hiện tại (7/8/2025)	%	Đường dẫn báo cáo
VPB	20/5/2024	MUA	19,800	23,100	22,100	28,950	-23.7%	Link
TPB	1/7/2024	MUA	17,350	22,800	18,167	19,450	-6.6%	Link
TCB	12/8/2024	MUA	21,250	26,300	26,300	38,400	-31.5%	Link
MBB	29/8/2024	MUA	24,850	30,400	26,435	30,750	-14.0%	Link
ACB	23/9/2024	MUA	25,650	28,800	31,500	24,400	29.1%	Link
HDB	15/10/2024	KHẢ QUAN	27,150	30,200	25,800	28,500	-9.5%	Link
CTG	28/11/2024	KHẢ QUAN	35,150	38,600	38,600	47,850	-19.3%	Link
VCB	24/2/2025	MUA	93,100	108,400	72,508	61,700	17.5%	Link
BID	20/3/2025	MUA	39,800	46,900	46,900	40,450	15.9%	Link
HPG	13/01/2025	MUA	25,900	33,800	24,167	28,500	-15.2%	Link
HSG	14/02/2025	KHẢ QUAN	16,650	17,990	19,000	19,600	-3.1%	Link
NKG	7/3/2025	KHẢ QUAN	16,100	17,380	16,600	16,850	-1.5%	Link
NLG	30/9/2024	MUA	41,550	48,500	48,500	41,950	15.6%	Link
KDH	23/10/2024	MUA	33,300	42,400	38,545	29,900	28.9%	Link
DXG	15/11/2024	MUA	16,150	18,800	16,068	20,600	-22.0%	Link
DXS	15/1/2025	KHẢ QUAN	6,500	7,000	7,000	12,150	-42.4%	Link
KBC	22/1/2025	MUA	28,950	36,000	36,000	33,950	6.0%	Link
VRE	21/3/2025	MUA	18,450	22,500	22,500	30,500	-26.2%	Link
HAH	31/3/2025	KHẢ QUAN	52,800	60,180	45,523	58,700	-22.4%	Link
VHM	29/4/2025	KHẢ QUAN	58,400	66,100	66,100	95,000	-30.4%	Link
STB	14/5/2025	MUA	40,000	47,500	47,500	54,600	-13.0%	Link
GMD	27/5/2025	KHẢ QUAN	59,500	63,600	60,200	60,000	0.3%	Link
HDC	5/6/2025	MUA	26,000	30,200	30,200	35,850	-15.8%	Link
VSC	18/06/2025	KHẢ QUAN	16,550	17,700	17,700	25,950	-31.8%	Link
PDR	30/6/025	KHẢ QUAN	18,050	20,200	18,704	19,950	-6.2%	Link
PVT	17/7/2025	KHẢ QUAN	18,100	19,900	19,900	18,200	9.3%	Link
BCM	4/8/2025	MUA	71,000	83,000	83,000	70,600	17.6%	Link

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.